

Bản án số: 274/2021/HS-PT  
Ngày 06 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Tửu

*Các Thẩm phán:* Ông Phan Đức Phương  
Ông Vũ Ngọc Huynh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hồng Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2021/TLPT-HS, ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Hà Thị Cúc; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 181/2021/QĐPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** Hà Thị Cúc, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1964 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: số 82/1B, khu phố Bình Minh 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Sách và bà Võ Thị Hoa; có chồng là ông Lê Minh Phương (đã ly hôn); có 02 người con (sinh năm 1990 và năm 2005); tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày 12 tháng 9 năm 2020; có mặt.

***- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:*** Luật sư Lưu Xuân Hoa – Công ty Luật Miền Đông – Chi nhánh Dĩ An – Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

***- Bị hại:*** Ông Huỳnh Hoàng Việt, sinh năm 1952; nơi cư trú: số 41/10 đường Trần Văn Ôn, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1/ Ông Nguyễn Anh Tú, sinh năm 1982; nơi cư trú: số 84A/8, tổ 8, Khu A, khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2/ Bà Nguyễn Kim Huê, sinh năm 1954; nơi cư trú: số 09, đường Nguyễn Thị Giang, khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

3/ Bà Nguyễn Thị Xuân Trang, sinh năm 1974; nơi cư trú: số 8, đường Hữu Nghị, khu phố 3, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số 72, Quốc lộ 1K, khu phố 3, phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

*(Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa không triệu tập).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Bị cáo Hà Thị Cúc có mối quan hệ họ hàng (là anh, em con dì) với ông Huỳnh Hoàng Việt (địa chỉ: số 41/10 đường Trần Văn Ôn, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

Ngày 04/9/2020, ông Việt bị tai nạn giao thông phải điều trị tại bệnh viện. Do nhà ông Việt có bà Võ Thị Mỹ Dung (là em gái của ông Việt) bị bệnh tâm thần, không có người chăm sóc nên bà Huỳnh Thị Thanh Ngân (là con gái của ông Việt) đã nhờ bị cáo Cúc đến nhà ông Việt chăm sóc cho bà Dung.

Ngày 07/9/2020, bà Ngân nhờ bà Cúc đến nhà ông Việt tìm giúp cho bà Ngân sổ bảo hiểm y tế của ông Việt. Trong lúc tìm, bị cáo Cúc phát hiện 22 lượng vàng SJC 9999 đặt tại kệ tủ trong phòng thờ và 4200 USD (gồm 42 tờ đô la Mỹ) để trong hộc tủ bàn thờ nên đã lấy trộm 22 lượng vàng SJC 9999 và 4200 USD mang về phòng trọ của bị cáo Cúc tại khu phố Đông An, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cất giấu.

Sáng ngày 10/9/2020, bị cáo Cúc bán 01 lượng vàng SJC 9999 tại Tiệm vàng Anh Tú của ông Nguyễn Anh Tú tại số 84A/8 khu phố Nội Hóa 2, phường Bình An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương được số tiền 52.200.000 đồng. Trưa ngày 10/9/2020, bị cáo Cúc bán 01 lượng vàng SJC 9999 tại Tiệm vàng Quang Vinh của bà Nguyễn Kim Huê tại khu phố 1, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai được số tiền 55.400.000 đồng. Ngày 11/9/2020, bị cáo Cúc tiếp tục bán 02 lượng vàng SJC 9999 tại Tiệm vàng Trang Ngọc Hạnh của bà Nguyễn Thị Xuân Trang tại khu phố 3, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh được số tiền 110.400.000 đồng. Tổng số tiền bán vàng được là 218.000.000 đồng, bị cáo Cúc trả nợ và sử dụng vào mục đích cá nhân. Số vàng và đô la Mỹ còn lại bị cáo Cúc cất giữ tại phòng trọ.

Ngày 10/9/2020, bà Ngân về nhà phát hiện bị mất số tài sản trên. Ngày 11/9/2020, bà Ngân đến Công an phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trình báo.

Do sợ bị phát hiện, ngày 11/9/2020 bị cáo Cúc mang 18 lượng vàng SJC 9999 và 4200 USD trả lại cho bà Ngân. Đến ngày 12/9/2020, bị cáo Cúc đến

Công an phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đầu thú và giao nộp số tiền 1.100.000 đồng.

Đối với số vàng mà ông Nguyễn Anh Tú và bà Nguyễn Kim Huê mua của bị cáo Cúc, do không biết số vàng này là của bị cáo Cúc phạm tội mà có nên ông Tú và bà Huê đã gia công vàng nên không thu hồi được.

Tại Kết luận định giá tài sản số 163/KLĐG-HĐĐGTS ngày 17/9/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 (một) lượng vàng SJC 9999 có giá là 55.500.000 đồng nên 22 lượng vàng trị giá là: 1.221.000.000 đồng. 01 (một) USD có giá là 23.207 đồng nên 4200 USD trị giá là 97.469.400 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Cúc chiếm đoạt là 1.318.469.400 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Cúc trả lại cho bị hại trước khi bị phát hiện là: 1.096.469.400 đồng.

Ngày 01/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Dương đã trả lại cho ông Huỳnh Hoàng Việt 20 lượng vàng SJC 9999 và 4200 USD.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Xuân Trang yêu cầu bị cáo Cúc bồi thường số tiền 110.400.000 đồng. Ông Huỳnh Hoàng Việt yêu cầu bị cáo Cúc bồi thường 02 lượng vàng SJC.

Bị hại Huỳnh Hoàng Việt gửi đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trong nội dung đơn xin vắng mặt bị hại yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đồng thời yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường giá trị 02 lượng vàng SJC 9999.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Thị Xuân Trang vắng mặt tại phiên tòa, quá trình điều tra bà Trang yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền 110.400.000 đồng.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định:*

- Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Hà Thị Cúc phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thị Cúc 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2020.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm, lãi suất, quyền và nghĩa vụ trong thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 01 tháng 02 năm 2021, bị cáo Hà Thị Cúc có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm. Lý do: Tòa sơ thẩm phạt bị cáo 12 năm tù là quá khắt khe. Bị cáo đã ly hôn chồng từ năm 2011, hoàn cảnh bị cáo nghèo khổ và vô cùng khó khăn, bị cáo có 02 con còn nhỏ dại, con út của bị cáo đang học lớp 10, bị cáo sức khỏe không tốt, bị bệnh huyết áp, viêm soang sàng; hai lần mổ gồm mổ sỏi thận và mổ bắt con. Vì thế bị cáo kháng cáo xin Tòa cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:*

- *Bị cáo Hà Thị Cúc trình bày:* Giữ nguyên lý do và yêu cầu kháng cáo theo đơn kháng cáo đã nêu trên, không cung cấp chứng cứ mới. Bị cáo thừa nhận án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản là đúng người, đúng tội và đúng nội dung vụ án đã nêu trên, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Tòa sơ thẩm tuyên bố bị cáo Hà Thị Cúc phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử bị cáo theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai. Mức hình phạt Tòa sơ thẩm phạt bị cáo Cúc 12 (mười hai) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Và khi quyết định hình phạt Tòa sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được phần lớn trả lại cho bị hại, bị hại có đơn yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tại cấp phúc thẩm không có căn cứ giảm nhẹ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

- *Luật sư Hoa bào chữa cho bị cáo, trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, do cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, song cấp sơ thẩm chưa xem xét thấu đáo điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bởi bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, ly hôn chồng từ năm 2011, bị cáo phải trực tiếp nuôi 02 con chung, việc bị cáo phạm tội là do hoàn cảnh khách quan đưa đến nhất thời nảy sinh lòng tham xuất phát từ việc bị hại nhờ đến nhà lục tìm sổ bảo hiểm thì phát hiện tài sản nên lấy trộm, sau khi phạm tội bị cáo đã biết sai trái nên tự ra đầu thú, trả lại phần lớn tài sản, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại trước và tại cấp phúc thẩm đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo bị bệnh cao huyết áp, viêm soang sàng, vì thế đề nghị áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát cấp sơ thẩm đã đề nghị.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ do còn trong hạn luật định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Hà Thị Cúc khai nhận: Ngày 07/9/2020, bị cáo đến nhà ông Huỳnh Hoàng Việt tại địa chỉ số 41/10, đường Trần Văn Ôn, khu phố Tây A, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để tìm giúp ông Việt sổ bảo hiểm y tế. Trong lúc tìm kiếm bị cáo phát hiện các tài sản gồm 22 lượng vàng SJC 9999 và 4200 USD (Mỹ) để trong phòng thờ nên lén lút chiếm đoạt. Sau đó, bị cáo Cúc lần lượt bán 04 lượng vàng cho các tiệm vàng, thu được số tiền 218.000.000 đồng. Tiền bán vàng bị cáo sử dụng vào mục đích cá nhân. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được xác định là 1.318.469.400 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại tòa. Cho nên Tòa cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, xét việc bị cáo không có ý thức phạm tội từ đầu mà việc bị cáo phạm tội là do nhất thời xuất phát từ việc bị hại nhờ bị cáo đến nhà lục tìm sổ bảo hiểm nên khi phát hiện tài sản có giá trị rất lớn của bị hại từ đó mới nảy lòng tham và chiếm đoạt tài sản của bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình nên đã đi đầu thú và trả lại phần lớn tài sản cho bị hại; quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên việc Tòa sơ thẩm xử bị cáo 12 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo chứng minh được: Bị cáo đã ly hôn chồng từ năm 2011, hoàn cảnh bị cáo nghèo khổ và vô cùng khó khăn, bị cáo có 02 con còn nhỏ dại, con út của bị cáo đang học lớp 10, sức khỏe bị cáo không tốt, bị bệnh huyết áp, viêm xoang sàng; hai lần mổ gồm mổ sỏi thận và mổ bắt con, Vì thế, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát; chấp nhận đề nghị của Luật sư; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, cũng đủ răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Thị Cúc không phải nộp.

[5] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về án phí sơ thẩm; về lãi suất, quyền và nghĩa vụ trong thi hành án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Thị Cúc, sửa bản án sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

1/ Tuyên bố bị cáo Hà Thị Cúc phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thị Cúc 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/9/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo Hà Thị Cúc theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Thị Cúc không phải nộp.

4/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; về án phí sơ thẩm; về lãi suất, quyền và nghĩa vụ trong thi hành án không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Dương (2);
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương.
- Trại tạm giam tỉnh Bình Dương
- “để tổng đạt cho bc” (2);
- Lưu hs (2) vp (5) 19b (án 09)

**Nguyễn Văn Tửu**